# CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# HỢP ĐỒNG MUA BÁN

Số: /2015/HĐMB/ SĐ5- …….

***V/v: Mua bán trang bị bảo hộ lao động cho CBCNV Công ty tham gia thi công tại các công trình***

**Căn cứ:**

* *Luật dân sự số: 33/2005/QH 11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ hợp thứ 7 thông qua ngày 14/6/2005;*
* *Luật thương mại số: 36/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ hợp thứ 7 thông qua ngày 14/6/2005;*
* *Nhu cầu và khả năng thực hiện của hai bên;*

Hôm nay, ngày tháng 01 năm 2015, tại trụ sở Công ty cổ phần Sông Đà 5, chúng tôi gồm:

**I. BÊN MUA (BÊN A): CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 5**

- Địa chỉ : Tầng 5, tháp B, tòa nhà HH4 khu đô thị Sông Đà Mỹ Đình,Phường Mỹ Đình 1,Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

- Điện thoại : 0422255586 Fax: 04 22255558

- Tài khoản số : 102010000866042 tại Ngân hàng Vietinbank – Chi nhánh Sông Nhuệ

- Mã số thuế : 0100886857

- Người đại diện : Ông **Trần Văn Huyên** Chức vụ: **Tổng giám đốc**

**II. BÊN BÁN (BÊN B):............................................................................**

- Địa chỉ : ............................................................................................................

- Điện thoại : ........................... Fax: ..............................................

- Tài khoản số : ..............................................................................................................

- Mã số thuế : .................................

- Người đại diện : ........................................ Chức vụ: **..................................**

Sau khi bàn bạc, hai Bên thống nhất ký hợp đồng mua bán với các điều khoản sau:

**ĐIỀU 1:NỘI DUNG HỢP ĐỒNG**

Bên Mua đồng ý mua và Bên Bán đồng ý bán trang thiết bị bảo hộ lao động cho CBCNV Công ty với tên gọi, số lượng, đơn giá và giá trị Hợp đồng cụ thể như sau:

| **Stt** | **Tên gọi - quy cách** | **ĐVT** | **Số lượng** | **Đơn giá (VNĐ)** | **Thành tiền (VNĐ)** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Quần áo mưa | Bộ | 500 |  |  |  |
| 2 | Áo mưa choàng | Cái | 550 |  |  |  |
| 3 | Giày mũ sắt chống đinh ABC | Đôi | 206 |  |  |  |
| 4 | Ủng cao su rằn di | Đôi | 750 |  |  |  |
| 5 | Mũ nhựa vàng Thùy Dương có nút vặn | Cái | 341 |  |  |  |
| 6 | Mũ nhựa trắng Hàn Quốc có lót xốp | Cái | 94 |  |  |  |
| 7 | Đai an toàn cá nhân A4 có móc to | Cái | 400 |  |  |  |
| 8 | Đai an toàn A1 tải trọng 1600kg + chốt hãm di động móc to | Cái | 50 |  |  |  |
| 9 | Khẩu trang vải | Cái | 850 |  |  |  |
| 10 | Dây an toàn ni lông D18 | m | 300 |  |  |  |
| 11 | Kính bảo hộ lao động (không độ) | Cái | 160 |  |  |  |
| 12 | Giày ba ta thượng đình đế kếp | Đôi | 30 |  |  |  |
| 13 | Nút tai chống ồn | Đôi | 100 |  |  |  |
| **Tổng cộng trước thuế** | | | | |  |  |
| ***Thuế VAT 10%*** | | | | |  |  |
| **Tổng cộng giá trị Hợp đồng sau thuế** | | | | |  |  |

*(Bằng chữ: …………………………………………………………………………………………..).*

* Đơn giá hợp đồng trên là đơn giá cố định, đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển giao hàng tại địa điểm theo quy định tại Điều 2 của Hợp đồng, các chi phí có liên quan khác đến việc thực hiện và lợi nhuận của Bên B.

**ĐIỀU 2:THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM GIAO HÀNG**

**2.1. Thời gian giao hàng:** Giao hàng chậm nhất là ngày 10/02/2015.

**2.2. Địa điểm giao hàng:** Tại kho của Bên Mua tại Công ty Cổ phần Chế biến Lương thực thực phẩm Thăng Long, Thôn Thượng Hội, Xã Tân Hội, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

**ĐIỀU 3: QUY CÁCH CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM**

* Đúng yêu cầu của Bên Mua và yêu cầu về mặt chất lượng, kỹ thuật, mỹ thuật, có in nhãn mác logo Sông Đà của Bên Mua;
* Hàng mới 100%.

**ĐIỀU 4: THANH TOÁN HỢP ĐỒNG:**

**4.1. Tạm ứng:**

- Bên Mua sẽ tạm ứng cho Bên Bán 20% giá trị hợp đồng tương ứng với số tiền là: **……………..** đồng (……………………………………………………………………) ngay sau khi hợp đồng được ký kết.

- Tiền tạm ứng hợp đồng sẽ được Bên Mua khấu trừ 100% khi thanh toán hợp đồng cho Bên Bán.

**4.2.Thanh toán:**

Bên Mua sẽ thanh toán 100% giá trị Hợp đồng (bao gồm cả giá trị tạm ứng hợp đồng) trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể khi Bên Bán bàn giao đầy đủ hàng hóa cho Bên Mua theo hợp đồng và Bên Mua nhận được đầy đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ từ Bên Bán.

Hồ sơ thanh toán hợp đồng bao gồm:

+ Biên bản bàn giao hàng hóa;

+ Hóa đơn GTGT do Bên Bán xuất;

+ Giấy đề nghị thanh toán;

**4.3. Hình thức tạm ứng, thanh toán**: Bằng chuyển khoản.

**4.4. Đồng tiền tạm ứng, thanh toán**: Việt Nam đồng.

**ĐIỀU 5:QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN**

**5.1. Quyền và nghĩa vụ của Bên Mua.**

* Cử cán bộ chuyên trách, kiểm tra số lượng, chất lượng và ký xác nhận biên bản bàn giao hàng hoá với Bên Bán;
* Bố trí nhân lực nhận hàng hóa tại địa điểm giao hàng;
* Từ chối nhận hàng nếu hàng hoá do Bên Bán cung cấp không đảm bảo về chất lượng, kỹ mỹ thuật, chủng loại, mẫu mã như đã quy định trong Hợp đồng.
* Thanh toán cho Bên Bán theo đúng cam kết của Hợp đồng.
* Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật.

**5.2. Quyền và nghĩa vụ của Bên Bán.**

* Giao hàng cho Bên Mua đủ về số lượng, theo đúng quy cách, chất lượng, kỹ mỹ thuật, mẫu mã, đúng thời gian và địa điểm như trong Hợp đồng, in chữ, lô gô theo đúng yêu cầu của Bên Mua;
* Cung cấp đầy đủ giấy chứng nhận chất lượng, xuất xứ của lô hàng khi giao hàng cho Bên Mua;
* Trong trường hợp Bên Bán giao hàng không đảm bảo về chất lượng thì phải chịu mọi phí tổn liên quan đến việc đổi trả lại hàng hóa theo đúng chất lượng đã cam kết trong Hợp đồng;
* Ký kết biên bản bàn giao hàng hóa với Bên Mua khi giao hàng;
* Xuất hóa đơn chứng từ hợp lệ của lô hàng cho Bên Mua;
* Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật.

**ĐIỀU 6: PHẠT KHI VI PHẠM HỢP ĐỒNG**

* Vi phạm thời hạn giao hàng: Trường hợp Bên Bán vi phạm về thời hạn giao hàng thì Bên Bán phải chịu phạt với mức phạt 2% giá trị Hợp đồng cho mỗi ngày chậm giao hàng. Trường hợp quá hạn giao hàng 05 (năm) ngày Bên B chưa giao hàng được coi là Bên B không giao hàng.
* Trường hợp Bên Bán đã nhận tiền tạm ứng nhưng không giao hàng cho Bên Mua thì Bên Bán phải chịu phạt đồng thời với cả hai mức tiền phạt như sau:

+ Phạt 12% giá trị Hợp đồng do không thực hiện Hợp đồng;

+ Phạt bằng mức lãi suất vay quá hạn theo quy định của Ngân hàng nhà nước quy định tại thời điểm nhận được tiền tạm ứng tính trên số tiền đã tạm ứng và thời gian kể từ khi Bên Bán nhận được tiền tạm ứng từ Bên Mua đến ngày Bên Mua nhận lại được toàn bộ số tiền tạm ứng và tiền phạt vi phạm hợp đồng từ Bên Bán.

* Vi phạm chất lượng: Nếu Bên Mua phát hiện hàng hóa không đạt yêu cầu chất lượng như đặc tính kỹ thuật cam kết trong Hợp đồng thi Bên Bán phải thay thế sản phẩm đó bằng kinh phí của mình và chịu các chi phí cho đơn vị kiểm tra chất lượng do Bên Mua chọn khi thấy còn nghi ngờ về chất lượng.
* Vi phạm thời hạn thanh toán: Trường hợp quá hạn thanh toán Bên Mua chưa thanh toán đủ hàng cho Bên Bán thì Bên Mua phải chịu phạt chậm thanh toán bằng 150% mức lãi suất cơ bản theo quy định của Ngân hàng Nhà nước tính trên số tiền chậm thanh toán và thời gian chậm thanh toán.
* Nếu một trong hai bên không thực hiện đầy đủ các trách nhiệm ghi trong hợp đồng này dẫn đến thiệt hại về kinh tế cho bên kia thì phải chịu bồi thường toàn bộ các giá trị thiệt hại đó.

**ĐIỀU 7: ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

* Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản của Hợp đồng, không đơn phương thay đổi hoặc huỷ bỏ hợp đồng, bên nào vi phạm mà không có sự bàn bạc thống nhất (bằng văn bản) của cả hai bên sẽ phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.
* Trong quá trình thực hiện hai bên phối hợp thường xuyên để thực hiện hợp đồng, nếu có những khó khăn vướng mắc hai bên phải kịp thời thông báo và bàn bạc giải quyết (lập biên bản ghi toàn bộ nội dung).
* Trong trường hợp phải lập thêm các phụ lục hợp đồng thì các phụ lục này được coi là một phần của hợp đồng.
* Các điều khoản không ghi trong hợp đồng này sẽ được các bên thực hiện theo quy định hiện hành và các văn bản pháp luật về hợp đồng.
* Các vấn đề tranh chấp, nếu hai Bên không giải quyết được bằng thương lượng trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày xảy ra tranh chấp thì hai bên thống nhất về khiếu nại đến Toà án nhân dân thành phố Hà Nội để giải quyết. Phán quyết của tòa là quyết định cuối cùng bắt buộc các Bên phải có nghĩa vụ thực hiện. Các chi phí về kiểm tra, giám định và phán xử do bên có lỗi chịu.

**ĐIỀU 8: HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG**

- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký, hết hiệu lực và tự động thanh lý sau 15 (mười lăm) ngày kể từ khi hai bên hoàn tất các nghĩa vụ của mình quy định trong hợp đồng (bao gồm cả nghĩa vụ tài chính).

- Hợp đồng này được lập thành 05 (năm) bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên muagiữ 03 (ba) bản, Bên bán giữ 02 (hai) bản làm cơ sở thực hiện./.

**ĐẠI DIỆN BÊN BÁN ĐẠI DIỆN BÊN MUA**